

NGHỊ QUYẾT
**Về việc phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước
tỉnh Bình Phước năm 2015**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Báo cáo số 198/BC-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 60/BC-HĐND-KTNS ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2015 như sau:

I. Về quyết toán thu ngân sách nhà nước.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2015 là 3.851 tỷ 181 triệu đồng, bằng 142% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 113% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Trong đó, tổng số thu trong cân đối ngân sách năm 2015 là 3.468 tỷ 957 triệu đồng, bằng 128% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 114% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, cụ thể như sau:

1. Các khoản thu nội địa.

Tổng các khoản thu nội địa trong cân đối ngân sách địa phương năm 2015 là 3.163 tỷ 452 triệu đồng, bằng 126% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 112% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Chi tiết kết quả thu ở một số lĩnh vực chủ yếu như sau:

1.1 Thu từ lĩnh vực doanh nghiệp nhà nước: 804 tỷ 320 triệu đồng, bằng 119% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 118% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.2 Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 140 tỷ 551 triệu đồng, bằng 141% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 141% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.3 Thu từ khu vực công - thương nghiệp ngoài quốc doanh: 855 tỷ 074 triệu đồng, bằng 89% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 92% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.4 Thu lệ phí trước bạ: 152 tỷ 903 triệu đồng, bằng 139% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 127% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.5 Các khoản thu liên quan đến đất:

a) Thuế sử dụng đất nông nghiệp: 2 tỷ 822 triệu đồng, bằng 67% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 69% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

b) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3 tỷ 534 triệu đồng, bằng 93% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 69% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

c) Thu tiền sử dụng đất: 626 tỷ 672 triệu đồng, bằng 251% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 126% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

d) Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 79 tỷ 475 triệu đồng, bằng 241% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 131% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.6 Các khoản thu phí, lệ phí: 59 tỷ 490 triệu đồng, bằng 142% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 102% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.7 Thu thuế thu nhập cá nhân: 212 tỷ 960 triệu đồng, bằng 118% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 112% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.8 Thu khác ngân sách: 137 tỷ 082 triệu đồng, bằng 105% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 98% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

2. Các khoản thu thuế xuất nhập khẩu, tiêu thụ đặc biệt và giá trị gia tăng hàng nhập khẩu:

Tổng thu thuế xuất nhập khẩu năm 2015 là: 305 tỷ 505 triệu đồng, bằng 165% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 153% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

3. Các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách nhà nước

Tổng các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách năm 2015 là: 382 tỷ 224 triệu đồng, đạt 104% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, chi tiết gồm các khoản thu sau:

- Thu từ xổ số kiến thiết: 270 tỷ 712 triệu đồng;
- Thu học phí: 33 tỷ 947 triệu đồng;
- Các khoản thu huy động đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng: 16 tỷ 125 triệu đồng;
- Thu phí, lệ phí: 6 tỷ 050 triệu đồng;

- Các khoản huy động đóng góp và thu khác: 55 tỷ 390 triệu đồng.

II. Về quyết toán chi ngân sách địa phương.

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2015 là: 7.651 tỷ 860 triệu đồng, bằng 141% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 111% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1. Chi trong cân đối ngân sách.

Tổng chi trong cân đối ngân sách địa phương là 7.339 tỷ 486 triệu đồng, bằng 135% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 114% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.1 Chi đầu tư phát triển: 1.570 tỷ 110 triệu đồng, bằng 291% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 115% so với dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh;

1.2 Chi trả nợ gốc và lãi tiền vay đầu tư cơ sở hạ tầng: 254 tỷ 682 triệu đồng gồm:

- Hoàn trả vay Ngân hàng Phát triển (theo các hợp đồng đã ký): 102 tỷ 800 triệu đồng;

- Hoàn trả vay tạm ứng Kho bạc nhà nước: 150 tỷ đồng;

- Chi trả lãi vay: 1 tỷ 882 triệu đồng.

1.3 Chi thường xuyên: 5.074 tỷ 960 triệu đồng, bằng 108% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 108% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Chi tiết một số khoản chi lớn như sau:

a) Chi sự nghiệp kinh tế: 764 tỷ 360 triệu đồng, đạt 103% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

b) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 2.076 tỷ 498 triệu đồng, bằng 106% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 98% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

c) Chi sự nghiệp văn hóa du lịch và thể thao: 132 tỷ 557 triệu đồng, đạt 120% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

d) Chi sự nghiệp y tế: 413 tỷ 337 triệu đồng, đạt 123% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

d) Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình: 35 tỷ 088 triệu đồng, đạt 108% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

e) Chi đảm bảo xã hội: 164 tỷ 764 triệu đồng, đạt 133% so với dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

f) Chi sự nghiệp khoa học - công nghệ: 17 tỷ 948 triệu đồng, bằng 93% so với dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 93% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

g) Chi quản lý hành chính: 1.192 tỷ 132 triệu đồng, đạt 119% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

h) Chi an ninh - quốc phòng: 236 tỷ 190 triệu đồng, đạt 150% so với dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

i) Chi khác ngân sách: 24 tỷ 072 triệu đồng, đạt 78% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1.4 Chi chương trình mục tiêu quốc gia: 81 tỷ 641 triệu đồng, bằng 87% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 87% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.5 Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau: 320 tỷ 552 triệu đồng;

1.6 Chi từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2015: 3 tỷ 851 triệu đồng, đạt 4% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.7 Chi trích lập Quỹ phát triển đất: 30 tỷ đồng, đạt 48% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

1.8 Chi nộp ngân sách cấp trên: 2 tỷ 690 triệu đồng.

2. Các khoản ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước: 312 tỷ 374 triệu đồng, đạt 73% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

III. Về cân đối ngân sách địa phương.

1. Số thu cân đối phần ngân sách địa phương được hưởng: 3.085 tỷ 370 triệu đồng;

2. Số thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 3.787 tỷ 356 triệu đồng;

- Số bổ sung cân đối: 1.845 tỷ 252 triệu đồng;

- Số bổ sung có mục tiêu bằng vốn trong nước: 1.850 tỷ 319 triệu đồng;

- Số bổ sung có mục tiêu bằng vốn ngoài nước: 91 tỷ 785 triệu đồng.

3. Thu kết dư ngân sách: 512 tỷ 903 triệu đồng;

4. Thu từ chuyển nguồn ngân sách năm trước: 299 tỷ 384 triệu đồng;

5. Thu huy động đầu tư theo khoản 3, Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước: 83 tỷ 950 triệu đồng;

6. Ghi thu - ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước: 382 tỷ 224 triệu đồng.

Tổng nguồn thu năm 2015 là: 8.151 tỷ 610 triệu đồng (số tuyệt đối là 8.151.610.211.800 đồng), cân đối với tổng chi là: 7.651 tỷ 860 triệu đồng (số tuyệt đối là 7.651.859.602.253 đồng), ngân sách năm 2015 còn kết dư 499.750.609.547 đồng, trong đó:

- Kết dư ngân sách tỉnh: 16.883.695.343 đồng;

- Kết dư ngân sách huyện: 446.458.533.592 đồng;

- Kết dư ngân sách xã: 36.408.380.612 đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực, kể từ ngày thông qua./.

Noi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TC, Bộ KHĐT;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.



Trần Tuệ Hiền